

Phụ lục III

SỬA ĐỔI HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH GIÁ ĐẤT SẢN XUẤT KINH DOANH PHI NÔNG NGHIỆP VÀ ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TẠI KHU CÔNG NGHIỆP, CỤM CÔNG NGHIỆP, LÀNG NGHỀ NĂM 2023

(Kèm theo Nghị quyết số: /2023/NQ-HĐND ngày tháng năm 2023
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương)

Đơn vị tính: nghìn đồng/m²

Số TT	Vị trí đất, khu vực đất	Bảng giá hiện hành		Dự kiến điều chỉnh Bảng giá đất		Hệ số điều chỉnh giá đất 2023
		TMDV	SXKD	TMDV	SXKD	
1	Ven Quốc lộ 5 (đoạn trong thành phố Hải Dương); Quốc lộ 37 (đoạn thuộc địa bàn thành phố Hải Dương); Ven đường Ngô Quyền thuộc địa bàn thành phố Hải Dương)	1.400	1.200	1.550	1.350	1.0
2	Ven Quốc lộ 5 (đoạn thuộc địa bàn các huyện: Thanh Hà, Cẩm Giàng và Bình Giang, Kim Thành); Quốc lộ 37 (đoạn thuộc huyện Gia Lộc); Quốc lộ 38 (đoạn thuộc xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng và xã Hưng Thịnh, huyện Bình Giang); Quốc lộ 18A; Ven các tuyến đường còn lại thuộc địa bàn thành phố Hải Dương.	900-1.100	770-945	1.300	1.100	1.0
3	Ven Quốc lộ 38 (đoạn thuộc xã Ngọc Liên, huyện Cẩm Giàng và xã Tráng Liệt, huyện Bình Giang); Quốc lộ 37 (đoạn thuộc thành phố Chí Linh, huyện Nam Sách); Quốc lộ 38B (đoạn thuộc xã Phương Hưng, xã Quang Minh, Toàn Thắng, Đoàn Thượng, Đồng Quang, Đức Xương, huyện Gia Lộc và đoạn thuộc các xã: Tứ Cường, Cao Thắng, Hùng Sơn, huyện Thanh Miện); Tỉnh lộ 393 (đoạn thuộc Khu Cầu Gồ xã Phương Hưng, huyện Gia Lộc); Ven Quốc lộ 38A (đoạn thuộc xã: Lương Điền, Cẩm Điền, Cẩm Hưng, huyện Cẩm Giàng và đoạn thuộc xã: Thúc Kháng, Hưng Thịnh, huyện Bình Giang); Tỉnh lộ 392 (đoạn thuộc xã Thái Học, huyện Bình Giang, đoạn qua xã Đoàn Tùng, huyện Thanh Miện); Tỉnh lộ 394.	800-850	690-730	1.150	1.000	1.0

4	Ven Quốc lộ 37 (đoạn thuộc huyện Tứ Kỳ, huyện Ninh Giang); Quốc lộ 17B (đoạn thuộc huyện Kim Thành và thị xã Kinh Môn); Tỉnh lộ 390 (đoạn thuộc huyện Nam Sách, huyện Thanh Hà); Tỉnh lộ 395 (đoạn thuộc huyện Tứ Kỳ, Gia Lộc và Bình Giang); Tỉnh lộ 389 (đoạn thuộc huyện Kim Thành và thị xã Kinh Môn); Tỉnh lộ 391 (đoạn thuộc huyện Tứ Kỳ); Tỉnh lộ 392 (đoạn thuộc các xã: Nhân Quyền, Bình Minh, Vĩnh Tuy, Vĩnh Hồng, Tráng Liệt, Tân Hồng, huyện Bình Giang và xã Ngũ Hùng, xã Thanh Giang, huyện Thanh Miện).	700	600	1.050	900	1.0
5	Các khu vực ven các đường quốc lộ, tỉnh lộ còn lại.	550-600	470-515	800	700	1.0
6	Các khu vực còn lại	350-400	300-345	600	500	1.0